

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI - BỘ Y TẾ**

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ XÃ HỘI - BỘ Y TẾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT

Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2012

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**Hướng dẫn việc khai báo, điều tra, thống kê
và báo cáo tai nạn lao động**

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 23 tháng 6 năm 1994; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động ngày 02 tháng 4 năm 2002; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 06/CP ngày 20 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Lao động về an toàn lao động, vệ sinh lao động và Nghị định số 110/2002/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2002 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/CP ngày 20/01/1995 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 188/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế và Nghị định số 22/2010/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2010 sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị định số 188/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ;

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế hướng dẫn việc khai báo, điều tra, thống kê và báo cáo tai nạn lao động như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn việc khai báo, điều tra, thống kê và báo cáo tai nạn lao động của các bên có liên quan ở trong nước và ở nước ngoài.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động (sau đây gọi tắt là cơ sở):

1. Doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam (trừ các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang);
2. Doanh nghiệp Việt Nam trúng thầu, nhận thầu tại các công trình ở nước ngoài đưa người lao động Việt Nam đi làm việc tại các công trình đó;
3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế có sử dụng lao động hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam, trừ trường hợp Điều ước quốc tế mà Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc gia nhập hoặc Thỏa thuận quốc tế mà cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam ký kết có quy định khác.

Điều 3. Tai nạn lao động

1. Tai nạn lao động là tai nạn gây tổn thương cho bất kỳ bộ phận, chức năng nào của cơ thể người lao động hoặc gây tử vong, bao gồm:
 - a) Tai nạn lao động xảy ra trong quá trình lao động gắn liền với việc thực hiện công việc, nhiệm vụ lao động;
 - b) Tai nạn lao động xảy ra trong quá trình thực hiện công việc, nhiệm vụ khác theo sự phân công của người sử dụng lao động hoặc người được người sử dụng lao động ủy quyền bằng văn bản trực tiếp quản lý lao động;
 - c) Tai nạn lao động xảy ra đối với người lao động khi đang thực hiện các nhu cầu sinh hoạt cần thiết mà Bộ luật Lao động và nội quy của cơ sở cho phép (nghỉ giải lao, ăn giữa ca, ăn bồi dưỡng hiện vật, làm vệ sinh kinh nguyệt, cho con bú, tắm rửa, đi vệ sinh).
2. Những trường hợp tai nạn được coi là tai nạn lao động xảy ra tại địa điểm và thời gian hợp lý, bao gồm:
 - a) Tai nạn xảy ra đối với người lao động khi đi từ nơi ở đến nơi làm việc, từ nơi làm việc về nơi ở;
 - b) Tai nạn xảy ra cho người lao động Việt Nam trong khi thực hiện nhiệm vụ ở nước ngoài do người sử dụng lao động giao (tham dự hội nghị, hội thảo, học tập ngắn hạn, nghiên cứu thực tế).

Điều 4. Phân loại tai nạn lao động

1. Tai nạn lao động chết người là tai nạn mà người bị nạn chết ngay tại nơi xảy ra tai nạn hoặc chết trên đường đi cấp cứu; chết trong thời gian cấp cứu; chết trong thời gian đang điều trị; chết do tái phát của chính vết thương do tai nạn lao động gây ra (theo kết luận tại biên bản khám nghiệm pháp y).
2. Tai nạn lao động nặng là tai nạn mà người bị nạn bị ít nhất một trong những chấn thương được quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Tai nạn lao động nhẹ là tai nạn mà người bị nạn không thuộc quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

Điều 5. Khai báo tai nạn lao động

1. Khi xảy ra tai nạn đối với người lao động tại nơi làm việc thuộc phạm vi quản lý của cơ sở hoặc khi thực hiện công việc, nhiệm vụ khác theo sự phân công của người sử dụng lao động hoặc người được người sử dụng lao động ủy quyền bằng văn bản trực tiếp quản lý lao động thì người bị tai nạn hoặc người biết sự việc (người lao động, người quản lý) phải báo ngay cho người sử dụng lao động biết.

2. Đối với các vụ tai nạn nêu tại khoản 1 Điều này làm chết người hoặc làm từ hai người bị tai nạn nặng trở lên thì cơ sở để xảy ra tai nạn phải khai báo bằng cách nhanh nhất (trực tiếp hoặc điện thoại, fax, công điện, thư điện tử) với Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là tỉnh), cơ quan Công an cấp huyện nơi xảy ra tai nạn và cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp của cơ sở (nếu có) theo nguyên tắc:

a) Tai nạn xảy ra ở tỉnh nào thì khai báo tại tỉnh đó;

b) Trường hợp người bị tai nạn chết trong thời gian điều trị hoặc chết do tái phát của chính vết thương do tai nạn lao động (theo kết luận tại biên bản khám nghiệm pháp y) thì cơ sở có người bị chết phải khai báo với Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh nơi có Đoàn điều tra tai nạn lao động đã tham gia điều tra vụ tai nạn đó, để giải quyết chế độ theo quy định của pháp luật;

c) Tai nạn xảy ra trong các lĩnh vực: phóng xạ; thăm dò, khai thác dầu khí; các phương tiện vận tải đường sắt, đường thủy, đường hàng không ngoài việc phải khai báo với Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh nơi cơ sở đặt trụ sở chính còn phải khai báo với Bộ, ngành quản lý lĩnh vực đó;

d) Nội dung khai báo theo mẫu quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Tai nạn xảy ra khi người lao động tham gia giao thông (trừ các trường hợp xảy ra trên tuyến đường thuộc nội bộ cơ sở) làm chết người hoặc làm từ hai người bị tai nạn nặng trở lên thì cơ sở có người bị nạn căn cứ vào hồ sơ giải quyết vụ tai nạn của cơ quan Cảnh sát giao thông xử lý vụ tai nạn giao thông đó hoặc giấy xác nhận của chính quyền địa phương hoặc giấy xác nhận của Công an khu vực tại nơi xảy ra tai nạn để khai báo với Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh.

Việc khai báo phải thực hiện đúng theo nguyên tắc được quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Người lao động Việt Nam bị chết hoặc bị tai nạn nặng trong thời gian thực hiện nhiệm vụ ở nước ngoài thì cơ sở trực tiếp quản lý người lao động đó thực hiện việc khai báo theo nguyên tắc:

a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được tin báo tai nạn, phải khai báo bằng cách nhanh nhất (trực tiếp hoặc điện thoại, fax, công điện, thư điện tử) với Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, nơi cơ sở cử người đi đặt trụ sở chính;

b) Trong trường hợp người lao động do cơ sở khác cử đi bị chết hoặc bị tai nạn nặng thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được tin báo tai nạn, cơ sở khác cử đi phải báo cho cơ sở quản lý người bị tai nạn đó biết. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được tin báo tai nạn, cơ sở quản lý người bị tai nạn phải khai báo với Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, nơi cơ sở quản lý người bị tai nạn đặt trụ sở chính;

c) Nội dung khai báo theo mẫu quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 6. Thành lập Đoàn điều tra tai nạn lao động

1. Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở

a) Khi nhận được tin báo có tai nạn xảy ra tại cơ sở của mình, người sử dụng lao động phải thành lập ngay Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở để tiến hành điều tra vụ tai nạn đó;

b) Thành phần Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở gồm:

- Người sử dụng lao động (chủ cơ sở) hoặc người được người sử dụng lao động ủy quyền bằng văn bản, trưởng đoàn;

- Đại diện Ban chấp hành công đoàn cơ sở hoặc Ban chấp hành công đoàn lâm thời hoặc đại diện tập thể người lao động khi cơ sở chưa thành lập tổ chức công đoàn, thành viên;

- Người làm công tác an toàn - vệ sinh lao động, thành viên;

- Cán bộ y tế của cơ sở, thành viên;

- Mời một số thành viên khác (nếu xét thấy cần thiết).

2. Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp tỉnh

Ngay sau khi nhận được tin báo của cơ sở về tai nạn làm chết người hoặc làm từ hai người bị tai nạn nặng trở lên hoặc nhận được đầy đủ hồ sơ, tài liệu quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 7 của Thông tư này, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh ban hành quyết định thành lập Đoàn điều tra tai nạn lao động theo đề nghị của Chánh Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh (theo

mẫu quy định tại Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư này). Thành phần Đoàn gồm:

- a) Đại diện Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, trưởng đoàn;
- b) Đại diện Sở Y tế, thành viên;
- c) Đại diện Liên đoàn Lao động tỉnh; thành viên;
- d) Mời đại diện Hội Nông dân tỉnh, thành viên (trường hợp tai nạn lao động xảy ra cho người lao động làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp);
- đ) Mời một số thành viên khác (nếu xét thấy cần thiết).

3. Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp Trung ương:

Do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành quyết định thành lập theo đề nghị của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (theo mẫu quy định tại Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư này).

Thành phần Đoàn gồm:

- a) Đại diện Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trưởng đoàn;
- b) Đại diện Bộ Y tế, thành viên;
- c) Đại diện Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, thành viên;
- d) Mời đại diện Hội Nông dân Việt Nam, thành viên (trường hợp tai nạn lao động xảy ra cho người lao động làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp);
- đ) Mời một số thành viên khác (nếu xét thấy cần thiết).

Điều 7. Thẩm quyền của Đoàn điều tra tai nạn lao động

1. Đoàn điều tra tai nạn cấp cơ sở:

a) Chịu trách nhiệm điều tra các vụ tai nạn xảy ra tại nơi làm việc của cơ sở mình, trừ các trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này. Nếu người lao động bị tai nạn thuộc quyền quản lý của cơ sở khác thì cơ sở để xảy ra tai nạn chủ trì và phối hợp với cơ sở quản lý người lao động bị tai nạn tiến hành điều tra theo quy định của Thông tư này;

b) Chủ trì và phối hợp với cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại (nước mà các doanh nghiệp của Việt Nam trúng thầu, nhận thầu) trong việc tiến hành điều tra các vụ tai nạn chết người hoặc làm từ hai người bị tai nạn nặng trở lên xảy ra cho người lao động Việt Nam tại các công trình mà các doanh nghiệp của Việt Nam trúng thầu, nhận thầu ở nước ngoài (trừ các trường hợp mà người lao động làm việc theo Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng). Đoàn điều tra tai nạn cấp cơ sở phải tuân thủ pháp luật của nước sở tại khi tiến hành điều tra.